

Bản án số: 77/2025/HS-PT
Ngày 17 tháng 6 năm 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Thám

Các Thẩm phán: Bà Đào Nữ Ngọc Lan và bà Phan Thị Minh Tâm.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Đặng Thành Thái - Thư ký
Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông
Phạm Đức Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 115/2025/TLPT- HS ngày 22 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo Võ Văn Đ, do có kháng cáo của bị cáo Võ Văn Đ đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 28/2025/HS-ST ngày 20 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Bị cáo có kháng cáo:

Võ Văn Đ, sinh ngày 01/01/1974 tại huyện C, tỉnh An Giang; nơi đăng ký thường trú: ấp M, xã M, huyện C, tỉnh An Giang; nơi ở hiện tại: ấp M, xã M, huyện C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn H (đã chết) và bà Huỳnh Thị Ngọc A (đã chết); vợ là Dương Thị Mỹ H1 và có 05 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 29/8/2024 cho đến nay, (có mặt).

Bị hại: Bà Võ Thị N, sinh năm 1972; địa chỉ: ấp M, xã M, huyện C, tỉnh An Giang (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1) Bà Dương Thị Mỹ H1, sinh năm 1977; địa chỉ: ấp M, xã M, huyện C, tỉnh An Giang (có mặt);

2) Võ Thị Minh T, sinh ngày 24/9/2008; địa chỉ: ấp M, xã M, huyện C, tỉnh An Giang.

Người đại diện hợp pháp của Võ Thị Minh T: cha là Võ Văn Đ, sinh năm

1974, mẹ là Dương Thị Mỹ H1, sinh năm 1977; địa chỉ: ấp M, xã M, huyện C, tỉnh An Giang (có mặt);

3) Bà Võ Thị Kha M, sinh năm 2004; địa chỉ: ấp M, xã M, huyện C, tỉnh An Giang (vắng mặt)

4) Bà Trần Thị Bích T1, sinh năm 1988; địa chỉ: ấp M, xã M, huyện C, tỉnh An Giang (vắng mặt);

5) Bà Nguyễn Thị M1, sinh năm 1988; địa chỉ: ấp M, xã M, huyện C, tỉnh An Giang (vắng mặt).

Người làm chứng:

1) Ông Nguyễn Hữu L, sinh năm 1996;

2) Ông Nguyễn Văn H2, sinh năm 1968.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Văn Đ và Võ Thị N là chị em ruột, cùng ngụ ấp M, xã M, huyện C. Sau khi cha mẹ chết, giữa Đ và N xảy ra tranh chấp đất của cha mẹ để lại, nên gia đình Đ và gia đình N thường xuyên cự cãi nhau. Khoảng 18 giờ 30 ngày 26/11/2021, Dương Thị Mỹ H1 cùng Võ Thị Kha M (vợ, con của Đ) đi làm rẫy về đến chuồng bò cạnh nhà Đ thì Nguyễn Thị M1 (con của N) đứng ở nhà N chửi M, rồi M1 đến đánh nhau bằng tay với M. H1 và Võ Thị Minh T (con của H1, Đ) bên vực M, còn N và Trần Thị Bích T1 (con dâu N) bên vực M1, nên hai bên xông vào đánh nhau bằng tay thì được Nguyễn Hữu L (con của N) can ngăn, không ai bị thương tích.

Đến khoảng 05 giờ 30 phút ngày 27/11/2021, Đ đang ở nhà, còn T đi ra đường trước xem nước ở dưới kênh để mở máy bơm nước lên nhà sử dụng. Lúc này, T1 chạy xe mô tô chở N đi ngang nhà Đ, thì N nói với T “mày chặn đường hé” rồi cầm lưỡi hái nhá chém T nhưng không trúng, T chạy vào nói với H1 và Đ biết, H1 cầm đòn gánh, Đ cầm lưỡi hái chạy ra, N và T1 xuống xe cách Đậm khoảng 30m, T1 cầm 01 đoạn gỗ tre, N cũng cầm 01 đoạn gỗ tre và lưỡi hái đi về hướng Đậm, H1. Khi hai bên còn cách nhau khoảng 05m, Đ nói với H1 “mày lại cho nó đánh, có đổ máu thì chính quyền mới dễ giải quyết”, vừa nói Đ dùng tay đẩy H1 về phía trước làm H1 té quỵ gối phải xuống đường, H1 đứng lên đi về phía N đánh nhau với N, còn M cầm cây chổi cán nhựa, T cầm đoạn gỗ tre đánh nhau với T1, riêng Đ chỉ đứng xem.

Khi N đánh H1 té xuống đường thì N quay sang nói với Đ “mày nghe lời vợ mày” và N cầm cây đánh vào đầu Đ, Đ đưa tay trái lên đỡ nên bị trúng vào mu bàn tay, N tiếp tục cầm cây đánh Đ thì Đ cầm lưỡi hái chém về phía N, N đưa tay trái lên đỡ bị lưỡi hái trúng vào mu bàn tay trái, Ngàn tri hô thì Nguyễn Văn H2 và Nguyễn Hữu L (chồng và con của N) cầm chĩa, cây móc rơm chạy đến, nên Đ bỏ chạy, trong lúc Đ và N đánh nhau thì H1 không tham gia. Hậu quả: H1, M bị

thương tích vùng đầu; N bị thương tích vùng đầu, tay trái; Đ, T, T1 bị thương tích ngoài da.

Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số 378/22/TgT ngày 28/6/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh A, đối với Võ Thị N: Dấu hiệu chính qua giám định: Chấn thương đầu không tồn tại thương tích. Thương tích do vật tày gây nên. Sẹo mu bàn tay trái, kích thước (5.5x0.1)cm, nằm xiên, màu hồng, bờ sắc gọn: Nứt rạn đầu xa xương đốt bàn ngón II bàn tay trái, không ảnh hưởng chức năng vận động. Thương tích do vật sắc gây nên. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên: 05%.

Kết luận khác: Thương tích do vật tày và vật sắc gây nên.

Công văn số 05/Tlo-TTPY ngày 30/01/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh A, đối với Võ Thị N: Chấn thương đầu không tồn tại thương tích: tỷ lệ 00%, cơ chế do vật tày gây nên

- Sẹo mu bàn tay trái, kích thước (5.5x0.1)cm, nằm xiên, màu hồng, bờ sắc gọn, tỷ lệ 02%; Nứt rạn đầu xa xương đốt bàn ngón II bàn tay trái, không ảnh hưởng chức năng vận động, tỷ lệ 03%. Cơ chế do vật sắc gây nên.

Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên: 05%.

Vật chứng thu giữ:

- 01 cây lưỡi hái dài 44,5cm, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu đen.
- 01 cây lưỡi hái dài 45,5cm, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu đen.
- 01 cây đòn gánh bằng gỗ tre kích thước (60x6,5)cm.
- 01 đoạn gỗ tre dài 132cm, bề hoành 10cm.
- 01 đoạn gỗ tre dài 120cm, bề hoành 10cm.
- 01 cán chổi bằng nhựa, màu đỏ dài 72cm, bề hoành 10cm.

Tại Cáo trạng số: 10/CT-VKSCM ngày 20 tháng 01 năm 2025, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới đã truy tố Võ Văn Đ về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 28/2025/HS-ST ngày 20/3/2025, Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang và thông báo sửa chữa, bổ sung bản án số 07/2025/TB-TA ngày 02/4/2025, đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Võ Văn Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Võ Văn Đ 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù được tính kể từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn xử lý vật chứng, tính án phí, quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Ngày 21/3/2025, bị cáo Võ Văn Đ có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo Võ Văn Đ tự nguyện xin rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo.

Bị hại Võ Thị N tự nguyện rút yêu cầu khởi tố, không yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo Võ Văn Đ. Yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét quyết định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm:

- Về tính hợp pháp của kháng cáo: Bị cáo Võ Văn Đ kháng cáo trong hạn luật định do đó đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận để xem xét, giải quyết kháng cáo theo trình tự phúc thẩm.

- Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị hại Võ Thị N tự nguyện rút lại yêu cầu khởi tố, không yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo Võ Văn Đ. Xét thấy, vụ án được khởi tố theo yêu cầu của bị hại, bị hại rút lại yêu cầu khởi tố, bị cáo rút yêu cầu kháng cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào khoản 2 Điều 155, điểm d khoản 1 Điều 355, Điều 359 Bộ luật tố tụng hình sự, hủy bản án hình sự sơ thẩm số 28/2025/HS-ST ngày 20 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang và đình chỉ vụ án, xử lý vật chứng theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định, đơn hợp lệ nên được Hội đồng xét xử xem xét và xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về nội dung: Quá trình xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã tóm tắt nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại và người làm chứng, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan, đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận: bị cáo Võ Văn Đ đã sử dụng lưỡi hái là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bà N với tỷ lệ thương tật 05%.

Hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Võ Văn Đ về tội “*Cố ý gây thương tích*”, theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Đối với yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo của bị cáo Võ Văn Đ. Hội đồng xét xử xét, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm

cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe, danh dự nhân phẩm của con người được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương.

Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi được thực hiện với lỗi cố ý, động cơ mục đích của tội phạm là nhằm xâm phạm đến sức khỏe của con người. Trong vụ án này, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt bị cáo đã có hành vi dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội để xử phạt bị cáo Võ Văn Đ 06 tháng tù và buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tuy nhiên, tại phiên toà phúc thẩm hôm nay ngày 17/6/2025, bị hại tự nguyện rút yêu cầu khởi tố, không yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo Võ Văn Đ, đồng thời bị cáo Võ Văn Đ xin rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo.

Xét thấy, bị hại Võ Thị N rút yêu cầu khởi tố, không yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo Võ Văn Đ là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc, cưỡng bức, đồng thời bị cáo tự nguyện rút yêu cầu kháng cáo là tự nguyện. Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 155, điểm d khoản 1 Điều 355, Điều 359 Bộ luật tố tụng hình sự và hướng dẫn tại công văn số 254/TANDTC-PC, ngày 16/11/2018 của Tòa án nhân dân tối cao, hủy bản án hình sự sơ thẩm số 28/2025/HS-ST ngày 20 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang và đình chỉ vụ án.

Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang đề nghị là có căn cứ chấp nhận.

Lý do hủy bản án hình sự sơ thẩm và đình chỉ vụ án không phải lỗi của Tòa án cấp sơ thẩm.

[5] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 cây lưỡi hái dài 44,5cm, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu đen; 01 cây lưỡi hái dài 45,5cm, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu đen; 01 cây đòn gánh bằng gỗ tre; 01 đoạn gỗ tre dài 132cm, bề hoành 10cm; 01 đoạn gỗ tre dài 120cm, bề hoành 10cm và 01 cán chổi bằng nhựa, màu đỏ dài 72cm, bề hoành 10cm. (Đặc điểm tang vật như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/3/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh A và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới).

[6] Về án phí:

Bị hại Võ Thị N phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Võ Văn Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 155, điểm d khoản 1 Điều 355, Điều 359 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Hủy bản án hình sự sơ thẩm số 28/2025/HS-ST ngày 20 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang và đình chỉ vụ án.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 cây lưỡi hái dài 44,5cm, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu đen; 01 cây lưỡi hái dài 45,5cm, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu đen; 01 cây đòn gánh bằng gỗ tre; 01 đoạn gỗ tre dài 132cm, bề hoành 10cm; 01 đoạn gỗ tre dài 120cm, bề hoành 10cm và 01 cán chổi bằng nhựa, màu đỏ dài 72cm, bề hoành 10cm. (Đặc điểm tang vật như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/3/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh A và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới).

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí:

Về án phí:

- Bị hại Võ Thị N phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Võ Văn Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Tp Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang;
- Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới;
- Công an huyện Chợ Mới;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới;
- Chi cục Thi hành án ds huyện Chợ Mới;
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh An Giang;
- Bị hại, bị cáo có kháng cáo;
- Lưu: hồ sơ vụ án; Toà Hình sự.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hoàng Thám